

Đông-Pháp-Thời-Báo

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an. 8 \$00 Un an. 10 \$00
Six mois 5 00 Six mois 6 00
Annonces Légales
050 la ligne de 6 points sur justification de 9 céciers quelle que soit la page.
Annonces Commerciales
On traite à forfait

NĂM THỨ NHƯT SỐ 24

NGÀY THỨ TƯ

4 JUILLET 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-bút:
NGUYỄN-KIM-DINH

LE COURRIER INDOCHINOIS

報時法東

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN
NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÂN
51, đường Mac-Mahon, 51
SAIGON
Dây thép nói (Téléphone)
SỐ: 324

GIÁ BÁN
Đông-Pháp Ngoại-Quốc
Một năm. 8 \$00 Một năm. 10 \$00
Năm 5 00 Sáu tháng 6 00
Mua báo phải trả tiền trước
Thư và Mandat để gửi cho
M. Nguyễn-Kim-Dinh.
Lưu báo về việc bán báo và lệ phí tư xin thường nghị ở các.

THUẾ-THÂN

Trong các sắc thuế nhà-nước đã lập ra đăng lấy tiền mà sung vào sổ quân-hạt, hoặc toàn hạt, hoặc cả sắc thuế nào mà người ta hay bán luận luận cho hàng sắc thuế thân.

Theo lẽ luật ban hành thuế nay thì người Annam trong Nam-kỳ từ 18 tới 60 tuổi đều phải đứng tên vào bộ định. Trừ ra mấy người tàn-tật không làm ăn được, mấy người lính tập còn ở tại ngũ với học-trò trong một ít nhà-trường thì mới khỏi đóng thuế, chứ còn bao nhiêu, kể từ 18 tới 55 tuổi phải đóng 1 \$ 00 thuế quân-hạt, thuế năm ngày công-sứ là 2 \$ 00, hoặc 2 \$ 50, hoặc 3 đồng, hoặc 3 \$ 50 tùy theo chỗ đứng bộ phải đóng tiền phụ-trợ cho số địa-hạt định rồi lại còn phải đóng thêm tiền phụ-trợ cho số công nhô thành-phố hoặc của làng nữa. Những người từ 56 sắp lên 60 tuổi với những lính ma-tá và những dân ở làm vườn làm ruộng cho người Langsa thì mới khỏi đóng tiền thuế 5 ngày công-sứ.

Theo lẽ luật nói trước đây thì mỗi người đóng thuế thân cho số thuế quân-hạt có 1 đồng mà thôi, nghĩ chẳng nặng nề gì; nhưng mà vì phải công đóng tiền công-sứ, đóng tiền phụ-trợ, dân ở trong mấy tỉnh có rừng lại còn phải đóng thêm « công-sứ rừng » nữa, bởi vậy cho nên thuế thân trở nên nặng, chớ nào nhẹ hơn hết cũng trên 4 đồng, còn chớ nào nặng tới bảy tám đồng.

Trong các làng, bộ định thì về phần hương-chức hội-lễ lập ra, mỗi tên dân đem vào bộ thì nhà-nước kể cho làng một đầu thuế; khi lập bộ rồi tên dân nào nào biết không đóng thuế thì hương-chức phải thường. Bởi cách lập bộ định và cách thu thuế định như vậy nên mấy tên dân bình-bổn không có căn-cứ gia-trụ trong làng, thì hương-chức không dám đem vô bộ, vì sợ chúng nó bỏ làng mà đi đến xứ khác làng phải thường thuế. Mà cũng bởi cách lập bộ định và cách thu thuế định, như vậy nên xã-trưởng, khi trước mới lấy bài thuế thân của dân nào mà ban cho dân lậu, đăng lấy bài mà đóng vào kho cho đủ số.

Nhà-nước đem thấy sự thuế thân có nhiều chỗ còn tồi-tệ, nên lập luật định phạt nặng những người mua bán bài thuế thân, bầy giấy thuế thân 5 năm đăng hình hoặc lần chỉ tay vào đó cho khỏi trông tréo, rồi thấy dân lậu cũng còn nhiều lại cho phép đến xin đứng bộ khỏi đóng thuế thường niên nữa. Ý nhà-nước làm như vậy là muốn cho nhơn-dân ai cũng đứng bộ đóng thuế và người nào cầm giấy thuế thân người này, chớ không được trông tréo nữa; nhưng mà số dân lậu cũ cũng còn nhiều và giấy thuế thân 5 năm coi cũng có chỗ không tiện cho lắm.

Trong kỳ nhóm hội-dồng quân hạt năm ngoái ông Nguyễn-

phan-Long lại còn nài xin nhà-nước phải chừa lượng thuế nào đăng thuế thân cho công binh, người giàu đóng nhiều, người nghèo đóng ít, chớ giàu nghèo đóng bằng nhau thì hẹp bụng cho dân nghèo. Quan Thống-Đốc Nam-kỳ muốn chấn chỉnh sắc thuế thân lại cho khỏi tồi-tệ nữa, nên hôm ngày 10 Juin 1923 ngài có cử một hội ủy-viên để lo khảo cứu mà sửa cách thu thuế thân và định số thuế lại cho công binh. Ông Eutrope là quan Giám-đốc chánh-trị sự vụ lãnh làm đầu hội ủy-viên này, còn hội-viên thì có một vị nghị-viên Langsa trong Hội-dồng quân-hạt, 2 quan Tham-Biện chủ-tĩnh, ông Nguyễn-phan-Long, là Phó hội-trưởng Hội-dồng quân-hạt với ông Lê-quang-Hiền là nghị-viên tòa Hội-ngự tư.

Chúng tôi lấy làm vui mà được nghe nhà-nước tình sửa cách thu thuế thân lại, bởi vì theo thể lệ cũ thì hương-chức trong làng sợ thường thuế nên không dám đem dân bình-bổn vào bộ đăng cho chúng nó đóng thuế, rồi dân lậu trông tréo mua mượn bài thuế thân, thoán như có việc phải tra tẩn danh, thì lấy làm khó cho nhà-nước biết ai mà truy-tróc. Còn tôi nghe nói định số thuế thân lại cho công binh, đăng cho kẻ giàu đóng nhiều, người nghèo đóng ít, thì chúng tôi có lòng lo sợ một chút.

Chúng tôi vẫn biết ai thấy một tên dân nghèo đi làm mướn mỗi ngày chừng năm ba cái bạc, chưa đủ mua gạo cho vợ con ăn, mà phải đóng thuế thân bằng với người giàu mỗi năm thu lợi đến năm ba muông đồng bạc thì cũng cho là không công bình. Nhưng mà nếu xét cho kỹ lại mà coi thì người có huê lợi nhiều ắt còn phải đóng thuế khác nữa, kẻ đóng thuế điền thổ, người đóng thuế sanh-y, có người đóng thuế năm ba trăm, có người đóng thuế một hai ngàn, mấy sắc thuế ấy dân nghèo thì khỏi đóng. Mà số thuế thân phải đóng cho quân-hạt đã định, là 1 đồng, nếu bây giờ tính bớt số ấy cho kẻ nghèo, dân còn đóng có một cái di nữa thì mỗi tên dân nghèo lợi được có 9 cái mà thôi bởi vì tiền công-sứ là số nhiều biết có giảm được hay không, còn nhà giàu lại phải lần lên tới năm ba chục đồng, dường ấy sự e cuộc chấn chỉnh thuế thân có lợi thì ít mà còn thiệt hại thì nhiều, cho người Annam ta chẳng.

Ông Nguyễn-phan-Long là người đại biểu công chúng đứng xin sửa thuế thân cho công binh, với ông Lê-quang-Hiền là người đã có hành chánh gần 40 năm, đã thấu hiểu dân tình, nay hai ngài được chọn làm hội-viên để nghiên cứu sự chấn chỉnh sắc thuế thân, chúng tôi ước xin hai ngài phải gia tâm mà suy nghiệm thể nào đăng làm cho cách thu thuế đã khỏi tồi-tệ, mà lại cũng làm cho dân Annam khỏi bị tàn thuế.

D. P. T. B.

CƯỜNG ĐAM VĂN-MINH

Văn-minh các nghĩa nom là bề ngoài xem sang sủa. Văn-minh cần phải so sánh mới biết được bởi tại có thấp có cao, có trên có dưới. Thấp từ dưới đất cái như hời ăn lông uống huyết, còn cao thì chưa ai biết trước là đến đâu. Nói nước nào văn-minh, nước nào chưa văn-minh thì không nghĩa lý gì, bây giờ đây không có nước nào mà không văn-minh, mọi trong rừng đã biết mà dù mà làm búa thì đã có một văn-minh rồi. Lại còn có người dùng câu « văn-minh bán khai » thì mấy thằng điên như tôi đây cũng cho là họ nói bậy, họ g biết chữ Hán, họ rập bốn chữ lại dựng mà che cái dốt của họ.

Bởi vậy cho nên muốn dùng hai chữ văn-minh, thì phải nói văn-minh hơn, văn-minh kém hoặc thua, nhưng đã chắc đầu nước nào văn-minh hơn nước khác, người nào văn-minh hơn người khác. Thử hỏi như khách Trư với ta, ai văn-minh hơn? Người nào dám trả lời câu hỏi đó thì người ấy còn điên hơn tôi nữa.

Khách-Trư nói « ô-nam » còn giả mang, bởi ta ăn nước mắm, ăn trâu v. v. Thử hỏi tuội « Thôn-châu » coi l ong số đồ gia vị của các nước, nước mắm không bỏ hơn muối, hơn xì dầu hay sao?

Văn-minh nghĩa là đời mọi sự cho thuận tiện. Như người Âu-châu thường mặc đồ dầy, đồ màu sậm, nhưng mà họ qua đây họ lại bỏ đồ vải mà mặc trắng hoặc màu lợt. Tôi thường thấy các cậu công-tử ở bên Annam ta, mặc áo lạt xam, đi đường ban ngày, cho cậu ấy chắc là muốn tỏ ra cho bà con ta biết là họ văn-minh ngược lại. Bên Tàu lạnh hơn bên mình người Trư họ phải mặc quần chật ống, nhưng mà họ qua đây họ cũng giữ được cái quần chật ống ấy, trời nực mặc kệ, bởi một dân tộc từ trước hàng cũng trời thấy, miễn là giữ được cái r, giữ được cái « Nước Tàu »

Xem trong một gánh hát, thì liệu đăng lòng người

Xem cái tuồng hát, thì thấy đăng sự đời, là tuồng hát có trị loạn hưng vong, có buồn vui trung nịnh. Còn xem trong một gánh hát, thì liệu đăng lòng người, là trong gánh hát có đưa ra đời hay, kẻ siêng năng người biếng nhác đủ. Người ở đời là muốn muốn triệu triệu, mà xét trong đám đời mà người người thì có thêm gì mà liệu đăng lòng người, nhưng vậy mà người biết suy lý thì thấy sự gần mà sánh với sự xa, lấy chỗ sâu mà xét ra chỗ cạn.

Vì như kép hát trong một gánh hát, có kẻ làm đạo lương làm kẻ, người làm lão, kẻ làm hề, lại có kẻ lại khiến rương rộn rộn, lại có kẻ lại cầm cờ chạy hiệu. Mà trong gánh hát hề ai làm tuồng chính thì ăn tiền nhiều mà ít không sung-sướng, lại đăng khen động thường tiền riêng. Vai tuồng phụ thì ăn ít hơn, mà kẻ dọn dẹp đưa hiệu-ho lại còn ít tiền hơn nữa. Đã ăn tiền ít mà làm việc nặng nề hạ-tiền, chủ-nhà hàn-hủi, ăn mặc tồi-tệ. Còn kẻ ăn tiền nhiều lại thông-thả phong-lưu, ăn mặc đẹp mà chủ nhà tin tưởng.

Bây giờ mới nghĩ ra sao vậy, có phải là người nên hay dở mà ra phẩm giá thấp cao không? Vậy thì cả gánh hát ấy tại dựa học hỏi mà không giỏi, hay là tại dựa siêng học mà giỏi? Nếu chúng nó đều siêng học thì giỏi hết thấy hay sao? Cũng không phải vậy.

Thiệt tại không học mà dốt, bởi ham học mà hay, nếu không đăng thông minh, song ham học cũng đủ ngăn không đến nỗi dốt quá. Phải chỉ mấy tên dọn đồ chạy hiệu dốt mà nó biết thân nó là thân trâu ngựa, thì nó học tập dốt mãi cho lùn-luận, câu

là một nước rừng giữ cái Văn-minh đừng đừng lại! thì thôi.

Có một lần này thì tôi dành cho người Tàu Văn-minh hơn Annam. Ta so m đi thì lấy hai ngón tay kẹp sống mũi lại, là một cái mạnh, rồi quẹt bậy. Ai đã có dựa theo văn-minh Âu-châu thì dùng cái khăn mù-soa, cũng chưa tiện cho mấy. Các chủ văn-minh hơn, khạt một cái mạnh, bao nhiêu mũi mũi chạy xuống họng hết thấy, rồi nhổ ra, như vậy có phải là thuận tiện hơn tay, hơn annam không?

Nhiều ông viết trong nhật trình, rằng ông Lê-Thoa (họ là mình ở trong nhà họ mới kêu ông Rousseau là Lê-Thoa, bởi họ bắt chước tiếng Lê-xô) ra mà nói rằng: Càng văn-minh càng bại hoại phong tục. Theo ý của tôi thì không hiểu là tại sao mà họ lại nghĩ như vậy. Không văn-minh thì ăn thịt người, lúc nào đời cái bụng thì cái miệng cũng cảu mà, cả anh cả em, mà ăn, không biết chừng nịch luôn tới ông bà nữa. Không văn-minh thì bà con, anh em chỉ em, lấy nhau bậy bạ, có luật gì có phép tắc gì cấm ta?

Bây giờ tôi muốn biết coi văn-minh, làm ích lợi cho ta, hay là hại ta. Mấy thằng điên như tôi đây thì nói văn-minh báo hại ta hết sức. Nào lại bước chơn ra khỏi cửa đã phải đội nón, không thì như ếch, nào là chạp ngón chơn, có giày vô đã đau đứt r, nào là rở rồi dầm dề trong mưa d, sợ ghê lắm. Ông bà ông với ta hỏi trước thấp một cây nhạn đã đọc sách được, thậm chí Trần-Minh lấy ảnh sáng đèn-dóm mà học, còn ta văn-minh sao mà con mắt của ta cần phải đèn sáng mới đọc được. Lại có người tuổi chưa đến hai mươi đã phải đeo kính cận thị. Hồi trước đời người một trăm tuổi, bây giờ mấy chục tuổi là một đời?

Cường sĩ: Thất-Lang.

hát hay bỏ vô tốt, lời hằng kẻ sạch, nghiệp nhân lành, làm lão xong mà làm kép cũng xong, phe vô giới mà văn cũng giỏi, thì ai hơn ai đáng, bạn tác nào dám hiếp nó, chủ nhà nào trẻ nhúng nó bao-giờ. Tại nó không cần, miệng lành tiền cứ mỗi ngày một vài cái dù no thì thôi, làm công việc rồi thì chơi, ngày ăn cơm hầm uống nước lạnh dưới ao, thì ngủ chiếu-mành, trải nằm xô vạt. Ai có ý mà coi cho kỹ, những phường ấy có lo chỉ là no ấm, mà cũng chẳng cần chỉ là tốt xấu nên hư, coi họ mặt cũng hàn-hắn, nói chuyện cũng chưởi thề, bần quẩn cũng trạc da ếch vậy! Chớ chỉ nó vậy mà biết tự cam bân kiện thì thôi, đầu cho tạo hóa cũng không day trở nó đăng hưởng là người như mình còn bán luận làm chi. Không vậy đây, ham làm, có khi nào túng thiếu, báo anh-ta làm tuồng gánh đánh đầu tuồng, mặt mày bôi bột chứt phấn son, bỏ vào vát tuồng mình đã san trọng rồi vậy. Hễ chোল vai tuồng nào có vẻ mặt có mang râu, có đội mào thì ham làm. Từ một đời biết ham sao chẳng có học hành? Chẳng phải có học mà không học hay, thiệt tại không học mà hư, hay hèn-dối mà ham đại dốt thôi.

Lấy chuyện trong một gánh hát đó mà suy ra lòng người ở đời thì liệu đăng: liệu cho người ở đời đàng, muốn giàu sang mà không chịu học làm chuyện giàu sang. Nếu nói rằng: Sự giàu nghèo sang tiền vinh nhục nên hư, có số ở trời, trước định cho mỗi người giàu thì giàu, nghèo thì nghèo, nên thì nên, hư thì hư, muốn không đăng mà tránh cũng không khỏi. Ờ, nói vậy cũng có lý, song muốn làm quan cho sang, thì học hành cho dầy đi, mười năm đến sách, bắt toàn đời mài, học chẳng thua ai mà thì không dốt là tại trời

BÀI CỦA QUAN HUYỀN HỒ-VĂN-TRUNG

Diễn-thuyết tại Nam-kỳ Khuyết-học-Hội đêm 17 Mai 1923
(Tiếp theo)

Ái chịu khó khảo cứu văn-chương xưa rồi duyệt qua văn-chương nay, hề đọc tới chừng nào thì càng buồn, càng hồ thêm chừng ấy. Trong nước học-thức là bình-dầu, còn văn-chương ấy là ngọn đèn. Cái đèn nào cũng vậy, hề dầu đầy bình thì ánh ngọn đèn tỏ rạng, cũng như hề học-thức rộng thì ánh văn-chương hay. Nay văn-chương Annam suy bại như vậy, có phải là tại học-thức của đồng-bang ta đời nay thấp thỏi hơn đời trước hay không? Thưa các ngài không phải tại như vậy đâu. Học-thức đời nay không phải kém hơn học-thức đời trước. Nhưng mà văn-chương Annam suy bại là vì bởi những người có học-thức rộng đời nay hầu theo đòi mãi chữ Pháp hoải, không ngó ngàng đến văn-chương nước mình, để cho những tay làm thường, học ít, tài sơ, trí không cao, tâm không chánh, họ làm văn Annam, nên văn-chương trong nước ta mới suy đồi, mới vụng dở như vậy.

Nay bậc thượng-lưu tri-thức nếu biết văn-chương Annam không nên bỏ cho tiêu-tuyệt, nếu muốn tổ diêm đăng cho rực rỡ như xưa, tôi tưởng chẳng có phương pháp nào hay hơn là khuyến kẻ thanh niên tân-học phải ràn mà tập viết chữ quốc-ngữ, tập làm văn Annam, khuyến nhà tu-bổn phải lấy lòng công ích, đầu vốn đầu tiền, rồi hoặc lập nhà in, hoặc đặt phần thưởng để giúp phổ thông sách quốc-ngữ. Tôi cũng biết nói thì là dễ lắm, mà làm thì là khó thiệt. Nhưng mà tôi nghĩ nếu không chịu làm, mà cũng không dám nói nữa, thì lại càng tệ lắm, vì vậy nên tôi mới nói ra đây.

LỜI KẾT

Thưa các ngài:
Theo lời tôi bày tỏ với các ngài này giờ đây, thì các ngài đã rõ thấy nếu

chúng ta muốn chấn-chỉnh chữ quốc-ngữ đăng làm quốc-văn, nếu chúng ta muốn bồi đắp nền văn-chương đăng thêm rực rỡ, thì chúng ta phải lao tâm nhọc trí làm mới được. Trước hết chúng ta phải lo chế sửa thể nào cho từ Nam chí Bắc viết giống nhau một cách, đăng cho chữ quốc-ngữ thành quốc-văn, vậy chúng ta còn phải chừa lượng làm sao mà đặt thêm chữ mới cho đủ dùng đăng phổ thông học-thức cho dễ. Rồi hết chúng ta lại còn phải tổ diêm đời mai văn-chương Annam đăng cho văn của ta được thanh nhã tiêu tao cũng như văn của các nước.

Muốn giải quyết mấy vấn-đề khó khăn ấy, chẳng phải sức một hai người mà đủ lo được, cả thấy bậc tri-thức trong nước phải chung tay tri-thực lực lại mà chung lo với nhau hoặc may mới thành tựu cho.

Tôi vẫn biết các ngài toàn là người có học-thức rộng, mà hôm nay các ngài đến nghe tôi bàn luận về quốc-văn thì chắc các ngài đã sẵn lòng ái mộ quốc-văn nữa. Vậy tôi xin tổ thêm cho các ngài biết rằng tôi có trộm nghe năm nay chủ-vị Hội-viên trong hội Khuyết-học này đã quyết để ý về mấy vấn-đề tôi nói chuyện hôm nay đây. Nếu các ngài muốn chúng tôi mà chấn-chỉnh chữ quốc-ngữ, muốn hiệp lực mà tổ-diêm văn Annam, thì xin các ngài, nếu chưa vào hội, thì xin vào với chúng tôi, rồi chúng ta sẽ bàn bạc cùng nhau về phương châm để đạt đến cái mục-dịch, tôi đã bày giải đó, thêm cho tương tạn, đăng có thì hành cho tiện.

Tôi tôi tuy thấp, trí tôi tuy hèn, nhưng mà nếu các ngài sẵn lòng ruộng đường mở nẻo cho kẻ hậu lai, thì tôi cũng nguyện đem tâm lòng nhiệt-thành của tôi mà công hiến cho các ngài, để giúp làm tay chơn cho các ngài sử dụng.

tại số thì phải. Chớ tại mình làm biếng không học, thì có trời nào dám chừa quan chi vô vấp trong nhà đó mà cho mình. Như muốn làm giàu thì cũng lo tần chay sớ, siêng năng công việc, dầy sớm thức khuya, hoặc ruộng nương, hoặc nghề nghiệp, hoặc buôn bán chi chi, phải kiếm phải cần, lấy lợi này sanh lợi khác; kêu là: góp gió làm bão, đắp đất nên non.

Chớ như việc làm nào có ít mà ăn xài hao hết thì nhiều, hoặc sản của ăn xài hoải, không lo làm sanh hoá ra nữa thì phải hết; hoặc không nghề nghiệp chi cả, để thừa rêu nói dốt, kiếm ăn lo miếng cơm ngày, sự mạng tốt lực nào, không lẽ trời đổ của tới nhà hoải cho mà giàu sang.

Chớ chỉ như mấy bậc thánh hiền xưa: biết số mạng nên hư, vận thời tốt xấu, cho nên biết vận bị thì lành thì lành nơi làm cớ, để trau mình giữ đạo cho cao thượng phong-lưu, đầu ai cho quyền cao cũng chẳng thêm, đầu ai cho bạc triệu cũng chẳng muốn; nghèo hèn cam phận, vua chúa hề quyền. Chớ chẳng phải là người ưa nước ra non, mà không học nghề nghiệp không học hành, thì không biết lấy chi mà nuôi sống.

Nguyễn-Tiền

ÂU-TRÍ-VIÊN

Thứ sáu tuần rồi, 19 Juin, đăng 5 giờ rưỡi chiều, hội Ngoại-giáo hồ-học (Patronage Laïque) nhóm đại-hội tại hội Âm-nhạc (Philharmonique). Ông Goupillon mở lời lịch-trần hiến-trưng của hội, các đầu hội đã thi-hành như

hát bông khắp cả các trường Nam-kỳ, giúp đỡ vật-cụ cho các trường-học tập thể thao v. v.

Về cuộc lập Âu-trí-viên thì ông Goupillon nói rằng: Hội tinh xuất vốn lập Âu-trí-viên thì như tại Saigon, nơi trường thì có (Camp des Lettres). Song cuộc tình ấy chưa làm thành được là vì hội không đủ sức giữ vào đó. Âu-trí-viên thì có mục-dịch riêng nên không thể lấy vốn hội Ngoại-giáo hồ-học mà lập. Vậy nên muốn lập nhà Âu-trí-viên này, thì cần phải mở cuộc nghĩa quyền, xô-sổ hay là số tombola. Bằng không vậy thì hội phải chờ phép ban-hối tri-sự mở một cuộc vay tiền các hội-viên trong hội Ngoại-giáo hồ-học Nam-kỳ một số bạc 10.000 \$ 50 bạc vậy này phân kỳ mà trả góp tùy ý đại-hội định.

Mỗi cái giấy cho vay, người đứng cho vay có phép cho một đầu con đến xem các trước chấp bông của hội, khi trả tiền trong ba năm. Mỗi vị nào giúp đăng nam phần cho vay thì đăng bia danh tại nhà hội, ông Le Bret liền hỏi vị hội-viên thì ai cũng đều ưng thuận cái ý-kiến ấy.

Kể đó thì quan Bạc-sĩ Bago diễn thuyết về vấn-đề « Thế-độc » đến 7 giờ rưỡi mới hết.

Chúng tôi rất mong mỗi sao cho các hội-viên Ngoại-giáo hồ-học hết lòng sốt sắng giúp vào cuộc vay lập Âu-trí-viên này cho xong, mà các đồng bào-gia phổ-hoả hảo-tâm cũng chẳng bỏ qua cái ng-ê-đề này.

D. P. T. B.

HỘI NHÀ MÁY XÂY LÚA VIÊN-ĐÔNG

(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NHẬP DANH VỐN HƯN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐỀU ĐÓNG TẤT SỐ
 Ở TẠI SAIGON, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÓN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XÂY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI CHOLON

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỂN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÙM TIỀN LÚA VÀ THẺ LÚA — LÃNH LÚA GỒI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi bản hiệu; nếu vị diện-chủ nào mắc đi không đúng thì viết thư cho bản hiệu sẽ đến viếng mà bản hiệu. — MUỐN HỎI CHI THỈ BỒN HIỆU

③ SẴN LONG CẤT NGHĨA CHO HẾT.

CÓ ĐẶT HÀNG NGANH TẠI CÁN THƠ và có lập chính mua lúa nơi các chỗ thị-từ.

Phòng việc : ở tại đường Belgique, món bài số 15

CUỘC HÁT CẢI LƯƠNG

TẠI
 Rạp hát tây Saigon
 Đêm thứ bảy 7 Juillet 1923
 8 giờ rưỡi
 Diễn Tượng :
 TỐI ĐỘC MỤY NHƯN TÂM
 giúp cho hội các công ích.
 GIÁ CHỖ NGỒI:
 Fauteuils d'orchestre 3 \$00
 Stalles d'orchestre 2 00
 Stalles de parquet 1 00
 Fauteuils de balcon 3 00
 Loges de balcon 2 50
 Balconnières 2 00
 Galeries 0 50
 Giấy đề bán tại M. Trần-quang-Nghiêm n° 200 rue d'Espagne Saigon.

Sở dây-thép nói Nam-kỳ

Phòng Thương-mại có kèn-nai mở thêm đường dây-thép nói liên-thiệp Saigon với các thành-thị lớn ở lục-châu. Nay đã dựng tin chính-phủ cho hay rằng sẽ làm y lời xin của phòng Thương-mại. Đầu năm 1924 sẽ khởi-sự đặt đường dây-thép nói Mytho-Vinhlong-Cầnthơ. Còn đường Cầnthơ-Sóc-trăng-Bà-liên, và đường Vũng-lầu (Cap St Jacques) với hai đường Saigon-Nam-vân cũng sẽ làm nói trong năm 1924.

Kiểm duyệt phê bình các báo

Một đoạn văn tạo nhà
 Sự giao thiệp của người Joffe này và trước-từ Gô-tô là sự giao thiệp từ của hai đảng to-chức mà làm cho hai nước trở nên thân-cận, tuy vậy chờ chính-phủ Nhật cũng dễ mất vào, có khi cũng xia vào sự giao thiệp từ của hai đảng. Phê to-chức sự hòa-hảo Nga-Nhật biết vậy nên làm xôn xoi.

Hết-lời-Liệt

(Rút trong C. L. B. số 13)

CONFERENCE

DIỄN THUYẾT

Ngày thứ sáu, 6 Juillet tới đây, tám giờ rưỡi tối tại nhà HỒI KHUYẾN-HỌC đường B. Garros, số 34. M. HỒ-VÂN-LANG, cựu Tổng-lý báo «THỜI-BÁO», gặp cuộc nói chuyện về vấn đề VIẾT TẮT chữ QUỐC-NGŨ (Sténographie en quốc-ngữ). Xin mời liệt-vị khán-quan đến dự thỉnh cuộc nói chuyện ấy.

AI-TÍN

Chẳng chỉ làm cho chúng tôi đau đớn bằng hay tin buồn bạn cố-giáo chúng tôi là M. Nguyễn-văn-Hay cựu Kỳ-Lục Phủ Toàn-Quyền đã ly trần hôm ngày 29/6/23 rồi đây, hưởng dương 51 tuổi.

Cuộc tổng chung đã xong hôm ngày thứ hai 2 Juillet, giữa đông đủ thân bằng quyến thuộc.

Vì tình cổ kết Tổng-lý Nguyễn-Kim và chủ bút Nguyễn-thế-kính phân tru cùng bửu quyền của ngài và cầu chúc cho hương hồn ngài đi đúng bằng đạo tiêu điều vẫn hương khói lạc.

Đông-Pháp-Thời-Báo
 Huy lụy kính diếu

ĐÔNG-PHÁP-THỜI-SU

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước 8. f. 40
 Ngân-hàng Đông-Pháp... 8 45
 Ngân-hàng Hongkong...
 Shanghai. 8 55
 Ngân-hàng Chartered... 8 50
 Sté de Gérance de la Ban-que Industrielle de Chine. 8 55

GIÁ LÚA

Lúa chớ đến nhà-máy Cholon (mặt bao) mỗi tạ 100 kilos, là :

Vinhlong 4 \$ 90 lợi 48 95
 Gocong 5 10 » 5 15
 Baixau 5 00 » 5 10
 Baclieu 5 10 » 5 20
 Giá thường bực
 trung 5 05 » 5 08

LỘC THỌ SONG TOÀN

Bản-báo mới hay tin rằng : Có lời nghị quan Tổng-thống Toàn-quyền ngày 30 Juin, ban thưởng chức Huyện-hàm cho ông Lê-thành-Son, Đại-hương-cá tại làng Phước-lê (Haria).

Nguyễn ông Huyện đây là một tử ông Lê-thành-Tường, Tổng-lý từ báo tây « La Voix Annamite » và hai từ báo Annam « Nồng-dê Min-dâm » và « Nhứt-tân ». Ngày xưa là một vị hương-chức cổ-cựu nhứt và trường-thu nhứt chẳng những ở tỉnh Baria mà khắp Nam-kỳ ta cũng ít người trường-thu như ngài. Nay ngài được Chánh-phủ ban-thưởng xứng đáng, thật là chữ « Lộc » nằm kê chữ « Thọ ».

Chúng tôi kính lời mừng quan tân Huyện lộc thọ song toàn và để lời chung vui cùng đồng-nghiệp hữu Lê-thành-Tường, tổng-môn rứt-rứt.

Bồn quân

TAM THẦU GIẤY SỚP-PHƠ

Ba tên : Phạm-vân-Sanh, Trần-vân-Giỏi, Trần-vân-Ngôi, làm nghề sớ-phơ, bị lấy giấy coi mà xe hơi lại trong sáu tháng, còn mấy tên : Nguyễn-vân-Vinh, Lê-vân-Tam, Nguyễn-vân-Ty, Ly-vân-Thị, Nguyễn-vân-Lôi, Võ-vân-Đề, Tô-Nhiều, Ngô-vân-Ngân, Hà-hữu-Nguyên, Trương-vân-Meo, Nguyễn-vân-Khen, Lâm-vân-Ky, Phạm-vân-Thương, Tang-vân-Cương, Trần-vân-Chơn, Huỳnh-vân-Thơ, Thái-vân-Châu bị lấy giấy coi mà xe hơi lại trong ba tháng.

CÁ CHIẾT THỜI NHIỀU LẮM

Như lời bản-báo đã nói ở mục «Phủ-thọ» nơi số báo đã qua, cá chiết ở sông hồ này nhiều lắm, mà trời về là nổi. Sở Thú-y đã nghiệm ra rằng cá chiết vì ăn chất-độc mà chết. Cá như lời những người ở trên mạn ngược thì có lẽ vì mấy bữa trước là cá bị mưa trời xuống, mà cá bị ăn chất-độc từ đó, cho nên cá ăn nhầm mà chết. Điều này cũng có lý lắm, vì người ta không thể nào bỏ thuốc độc cho cá chết nhiều như vậy bao giờ. Sở Cảnh-sát đã cấm không cho vứt những thứ cá ăn, sự người ta ăn nhầm chất-độc. Những các quan địa-phương ở giáp bờ sông hồ cũng nên cấm dân vứt những thứ cá ăn. Trong những lúc này ai muốn chắc-chắn không ăn nhầm thứ cá ăn thì chỉ mua cá chiết sẵn từ khúc, có ăn cá thì cứ mua nguyên con còn tươi, chứ đừng tham rẻ mà ngộ độc.

SỚP-PHƠ CHƠI QUÁ PHÉP

TAY-NHÌN. — Hôm ngày thứ sáu 22 Juin rồi đây, lúc 2 giờ trưa có một cái xe-hơi số C.2278 chạy từ Saigon qua Nam-Vinh-Lúc chạy ngang châu-thành Tây-ninh thì Sớ-phơ cho xe chạy quá lề-luật, lúc đó có bếp Nhân-linh rón nước dọn xe ấy ngừng lại. Tên lính liền nói Sớ-phơ đến bót đăng trả lời với ông Cò vì xe mình chạy quá lề luật. Tên Sớ-phơ nói rằng đi thì đi mà xin lên xe động tôi cho chạy lên tới ngã ba rồi quay xe lại đăng lên bót. Cậu lính muốn đạo xe-hơi chơi nên nghe nói liền lên xe ngồi. Anh Sớ-phơ đặc kỳ kể nên quay xe cho chạy. Bếp này lại chạy lung hơn nữa. Bởi vậy nên về luôn cậu bếp lên tới Bến-sỏi cách xa chừng 11 kilômê-tres rồi Sớ-phơ mới chịu ngừng xe. Lúc này cậu bếp không thêm cái xe nữa liền đi mượn một chiếc xe ngựa mà trở về Tây-ninh rồi chạy tới cho quan trên hay chờ biết làm sao động.

Mã-tà-linh.

AI ĐIỀU LẤY VỢ NGƯỜI TA

TRAVINH. — Hôm ngày thứ 7 nhâm 30 Juin 1923, tôi mới giờ ban mai có xảy ra một việc đáng cười tại Tòa-Bố Travinh rất nên ghi gớm.

Nguyễn thầy Thông phán Điều người ở Cholon đối về Travinh làm việc tại Tòa-Bố có thông dân với vợ của một thầy hương-chánh đương niên tại Châu-thành Travinh tên là B-qu-Mân. Thầy hương-chánh M. với thầy Thông phán này cũng có tình giao hảo với nhau, bởi đó nên thầy phán mới trở mồm... Nói cho phải thì thầy phán đã ăn-bà, nếu xảy hoài thì ai xử được.

Chuyện thầy phán điều ông có tướng Travinh thì tôi chắc có lẽ ông biết thầy. Xứ Travinh còn làm đám trước tôi, tôi ước ao sao ông Tô-vân với lòng phê-linh cho mấy chầu bót bót.

Trí-Tin lại-cáo.

CA THỦ DƯU-HOÀI

Đền thì phải có đầu mới tổ, người làm sao có học mới thông, là chỉ đắp lạnh quai đống, lo nổi canh chầy đêm tối. Không đến đống gặp con thối-hối, biết lấy chỉ soi tờ chuyển đêm hôm. Từ nước ta mở ai khai thương, mới có thứ đầu-hỏi giúp xăng. Thiệt là : Đa mộ huynh hồn tương xán-lần thu bảo lăm thất chiếu quang huy. Đầu-hỏi này hiệu « Cúp » ở Huế-kỳ, đầu thiệt tốt mà thêm bán rẻ, có bán sĩ mà cũng bán rẻ, mua nhiều mua ít cũng xong. Mua thì hỏi hiệu giúp-công.

Hàng Gióp-công 31 đường Lefebvre Saigon.

TRẠM NAM KHONG PHAI

NHÀ HỌA CHON DUNG
 NGUYỄN-DỨC-NHUẬN
 Số 73, Boulevard de la Somme
 (NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)
 SAIGON

Thợ vẽ tiệm này đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được 3 cái bằng-cấp Đầu-xuất. Hanoi ; mới năm rồi dự cuộc Đầu-xuất thành-Marseille lại được thưởng bằng cấp và Médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt tinh xảo và dễ trăm năm không phai. Chư qui vị muốn vẽ xin gửi hình chụp đến hoặc viết thư hỏi, tôi sẽ gửi cho một tờ cho bạch có biến vẽ thuộc tất giá cả và cái nghĩa phân minh.

MUỐN BÁN

Một cái xe-hơi Bébé Peugeot mới móc còn tốt, lại đủ phụ-tùng đủ hết, như là áo nệm, đèn, kèn, con đội, ống bơm.

Nói tắt một đũa nghĩa là mua về dùng liền khỏi mắc công sắm thêm. Định giá chắc là 750 đồng.

Như ai muốn mua cũng là hỏi đều chỉ xin do nơi Monsieur Nguyễn-văn-Bút ở đường Mạc-Mahon số nhà 20 Saigon.

Hàng mới qua

«Thư nào gửi cũng về»

Mỗi kỳ tàu bên Tây qua, lần hiệu đều có tiếp đống hàng hóa rất nhiều, như là : Áo nệm, áo ngừ hàng, khăn đơ hình, serge, gabardine, nón, giày, Valise, porte-feuille, dao cạo, Porte-plumes, réservoir plume or là carats 2550 một cây ; cartes postales đủ hình và khăn lông, khăn tắm-o-g, hình bằng sành, bằng plâtres để chưng phụng khách, cũng là nhiều thứ hàng hóa khác ; thứ nào tôi cũng có nhiều.

Bán và bán rẻ ; giá thật thiệt rẻ, vì tôi mua tại các hãng chế tạo bên Pháp-quốc.

NGUYỄN-DỨC-NHUẬN

Ở ngay ga xe lửa giữ chợ-cũ 73, B4 de la Somme Saigon
 Nhà hàng Nguyễn-Dức-Nhuận có bán vải may mùng thiệt tốt, 1 xấp 4 đồng, may đủ một cái mùng phủ giường 2-20.

MUỐN BÁN

Một cái xe-hơi rất tốt hiệu DELA-HAYE 4 máy. 14/18 H. P. 7 chỗ ngồi. Thật là xe còn mới tinh hảo, có đèn đá, đèn khí, bao nệm mới, có bánh dự thay đổi.

AI muốn mua xin do nơi nhà Hàng : HOTEL de la ROTONDE.

MỜI RA ĐỜI

Một cái nhà-hàng hiệu Kiến-Thành ở đường Jardins số 35 Cholon có bán sĩ và bán rẻ, giá thiệt rẻ, đủ đồ tạp vật, đồ dương hóa, rượu tây v. v. Kính mời chư quán từ đến mua kéo ủng không mấy khi gặp giá rẻ.

TRỒNG BẮNG

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD
 Ở đường Chasseloup Lamour số nhà 15
 Nhờ trồng một cách rất êm ái. Trồng bằng láng sành và răng vàng.

MỘT NÀNG NHA-TRÔ

GIÁ : 0 \$ 10
 Truyện này mới in rồi, sự tích hay lạ, xem rất thú vị.
 (Một cuốn trọn sự tích)

GIÁ : 0 \$ 10

Truyện này tại nhà Nguyễn-Dức-Nhuận n° 73 Boulevard de la Somme Saigon có bán sĩ. Cũng có gửi bán tại nhà M. Vail và các nhà sách ở Lục-châu.

告廣司公光大園美

HÀNG CHÍNH BEN HUÊ-KY HIỆU :

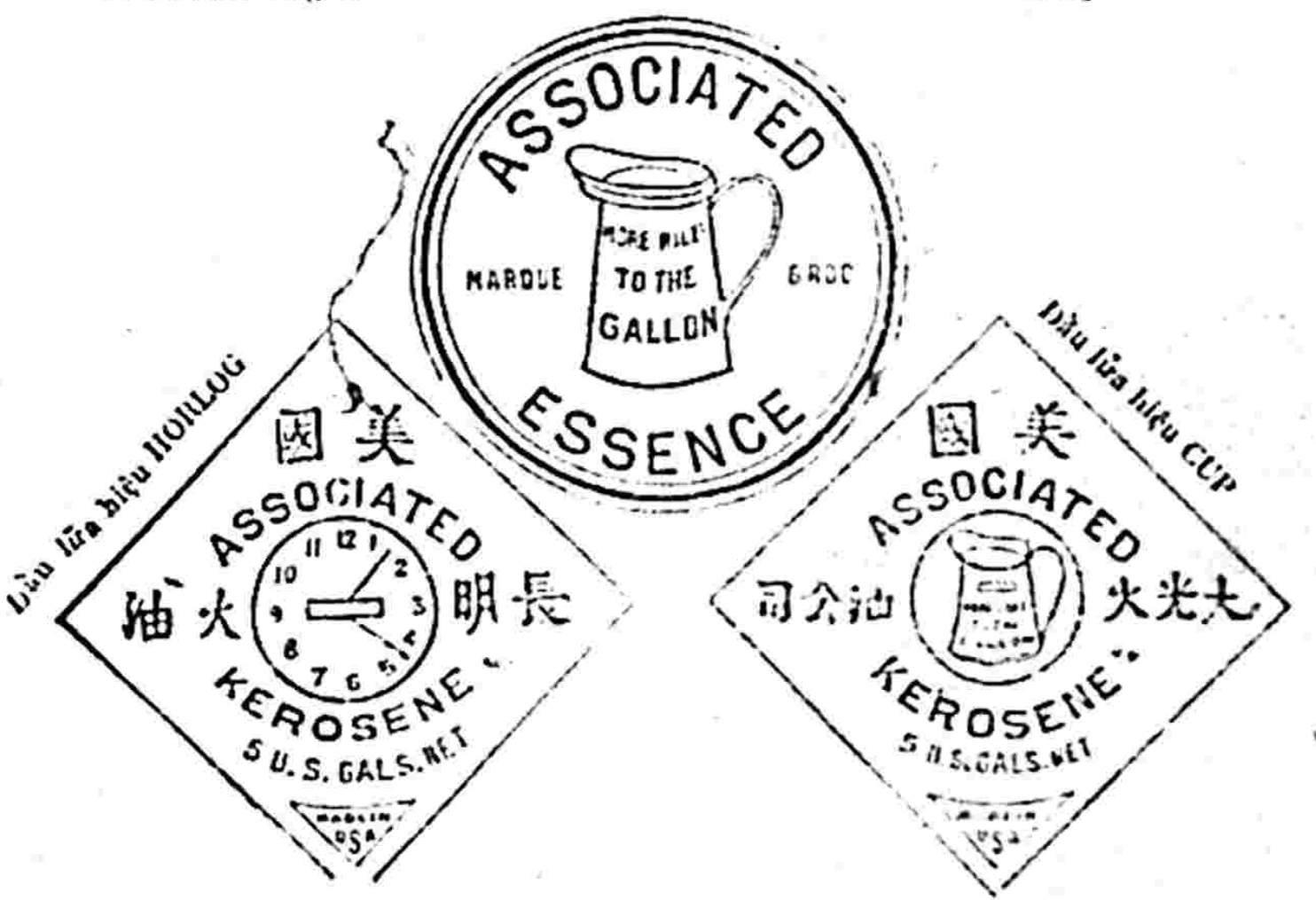
ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA. E. U. A.

Hàng : ASSOCIATED OIL COMPANY OF INDO-CHINA L^{re} làm Đại-lý toán coi Đông-Pháp, món bài số 34 đường Lefebvre Saigon.

Dành dây thép để :
 Associated Saigon

Dầu sáng hiệu PHOC

Dây thép nói
 47 02



Lời rao

Cho những chơ vị ưa biết tin tức từ ngày 15 Avril sắp đến nhà Leo Hanc có một tấm giấy gọi là prime nếu ai có phân phước dạng tam prime ấy thì lại tại hãng ông BOY LANDRY ở đường Boulevard Bonnard món bài số 19 mà lãnh một cái đồng hồ vàng, đáng giá một trăm mấy chục đồng.

Vậy qui khách có hút thuốc hiệu này mỗi khi xé ra mà hút thì phải coi chừng cho kỹ.

Nay lời.



TIỂU-THUYẾT (1)

CÂY ĐĂNG MÙI ĐỒI

AI đi đường Cholon xuống Gocong, hề qua đó Bao-Ngược rồi lên xe chạy ra khỏi chợ Mỹ-lợi, tôi khúc quanh, thì sẽ thấy bên phía tay trái, cách lộ chừng ít trâm thước, có một xóm đông, kêu là Xóm-Tre, nhà ở chật, cái trờ cửa lên, cái dáy cửa xuống, tre xanh kịch bao trùm kín-mít, ngoài vuông tre thì ruộng bằng-trang-sắc liền từ gáy. Qua mùa, mưa cây dưng màu, ruộng nổi nước, thì trông ra chẳng khác nào có-lao nằm giữa sông lớn.

Đến nửa tháng năm, trời mưa dầm-dề ngày nào cũng như ngày này. Chiều tối no, trên mưa mới tạnh, bóng mặt trời chói chói phía bên đó

(1) Trước-giả giả quyền nên không cho ai được in quyền tiểu-thuyết này.

trong xóm nhà nhúm lửa nấu cơm chiều khói lừng-ngực-ngực; tre niau nham mưng trời mát là đủ phát phơ. Ngoài đồng nào nức nông-phụ; bạn cây thà tiếng vang vậy, công cấy hát hò hơi lạnh lớt. Dưới sông Bao-Ngược ghe chài chờ lửa trương buồm rồi thả trôi theo gió nước, chiếc nào chữ cũng khảm lốt. Trên lộ Cây-Dương xe ngựa đưa người nức-nức chạy chậm xi, tiếng lục-lục nhỏ khua xa xa nghe như tiếng nhai.

Dưới c ối xóm, phía mặt trời lặn có một cái nhà là đã nhỏ mà lại thấp, muốn vô nhà qua cửa phải cúi đầu. Dựa bên nhà có một cái chuồng vịt, tuy sần nhum mà sạch, nên không hôi cho lắm. Trước sân thì ướt át, có một đám rau dăng dất không trông mà mọc, dường như từ đất người ở trong nhà chẳng biết ngợt buôi. Còn sau hè thì có hai hàng chuối xo xo, chứ không có một bụi tre, bởi vậy ở một xóm mà khác mấy nhà trong xóm.

Trong nhà yếm-liềm vắng-về, chỉ có mấy con gà giò kiếm ăn chèo chèo dưới sân, với một con chó vàng ốm, nằm dựa cõ cửa lim-dim như buồn ngủ. Cách một lát con chó vàng đứng dậy ngoắt đuôi, mấy con gà dục-mình chờ cánh chạy vô buồng, con ngoài bờ có một đái trai nhỏ, chừng tám chín tuổi, ở trường ở trần, thùng thùng lùa một bầy vịt vô sân, sau lưng có một con heo đen ót ếch đi theo lăm lăm lườm. Vô tới sân con heo đứng dưng dưng rau dăng ngoắt đuôi mà ngo vô nhà, con đái nhỏ thì chạy lăm xăn chân bầy vịt mà nhốt.

Lúc thùng nhỏ đương dưng cửa chuồng vịt thì con chó thùng-thắng buớc ra ngoắt đuôi mừng rồi lim cằn lim tay, coi như linh tiếp. Thùng nhỏ vô trên lưng con chó và cái rồi đi lại chỗ heo nưc đờ trước cửa đứng mà kêu heo : « Quán, quán ột ! Quán ột, ột, ột... » Con heo

nức ních đi lại, thùng nhỏ mới lấy gáo nước trong khạp xối mà kỳ rửa bàn đất sạch sẽ rồi lùa vô nhà.

Lo cho heo vịt xong rồi, nó mới trở lại chỗ khạp nước nữa. Con chó chạy theo dưng xăn bần bên chum. Nó múc nước xối tắm, con chó sợ nước đố ước lông nên nhảy trái chạy vô nhà dưng ngo. Thùng nhỏ thấy vậy tức cười ngất rồi nói rằng : « Sao chạy đi ? Ra đây tắm với tao chơi mà ! »

Thùng nhỏ đứng tắm mặt mày sần rỏ, da trắng, thịt sần, hai bàn tay ngón tròn mà dài, đầu ego chưa chớp tóc xuống khỏi ót, hình dưng nhăm coi thì chẳng kém chi con nhà sang giàu, nhưng mà vì bởi ở trong chốn lều bần bần nên đầu ngọc cũng phải lù, đầu vàng cũng mất nước.

Con chó vàng thỉnh thoảng nhà vọt chạy thẳng ra sân, thùng nhỏ ngo theo thì thấy ngoài bờ có một người đàn-bà xam xam đi vô, nó liền la

lớn « má về » rồi buống gao chạy ra nằm tay mưng rỏ mà dặc vô. Người đàn-bà này trạc chừng 31 tuổi, áo xăn ngắn, ống quần vô tới đầu gối, nước da không đen không trắng, mặt tròn chơn-mây rằm, mình mẩy ước loi ngoi, sau lưng có giắt một cây nọc cây, trên đầu bịch trâm khăn vải trắng, ngoài đôi thêm một cái nón lá dứa, đi vô vừa tới sân, mắt liếc ngo chuồng vịt rồi hỏi thùng nhỏ :

— Con cho heo ăn rồi hay chưa vậy con ?

— Chưa, mà à ! tôi mới tắm rồi dưới vô nhà đó da.

— Vịt về đủ hay không, con ?

— Tôi nhốt rồi mà tôi quên đem.

Thùng nhỏ nói chưa dứt lời liền chạy lại chuồng vịt, con người đàn-bà thì đi thẳng vô nhà thay áo quần. Một lát thùng nhỏ ở ngoài nói : « Đủ 9 con, má à. » Người đàn-bà ở trong buồng trả lời : « Được rồi ! thôi con

lớn con. » Thùng nhỏ nói : « Tôi tắm rồi. »

Mẹ con bà áo quần xong rồi thì trời đã chạng vạng tối, ngoài bụi chuối nhai kêu chọt chọt, dứa xó hề để đất ngậm nga. Mẹ thì đi nhum lửa rồi vo gạo nấu cơm, còn con thì lấy cảm sủ cho heo ăn. Con cháu mới dứt đèn đèn ăn, tuy có một đĩa rau với vài con cá sặc nhỏ, mà mẹ con đôi bụng nên ăn coi ngon lành, cũng như người ăn nhà phung khó lăm. Lăn ăn cơm người đàn-bà hy hể ngó thẳng nhỏ hoài, coi cặp con mắt thì biết trong lòng thương con lắm, song chẳng hiện vì có nỗi bức bối hệ ngó con rồi dáy mặt cho khác lại có sắc buồn. Ăn cơm rồi gãi cửa tắt đèn mẹ con dặc nhau vào buồng mà ngủ.

(Sau sẽ tiếp theo)

BÀNH DÂY THÉP

Đề như vầy:

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

Cholon

DÂY THÉP NỔI

Số 658

NHI-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CƠ-BAN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HUỒN TÂN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY:



1. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve sâm-huần 1 hướn gỏi giá... 1 00	10. — Bạch-trùng-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 50	19. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi gỏi giá... 0 90	28. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi gỏi giá... 0 90	37. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi gỏi giá... 0 90	46. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi gỏi giá... 0 90	55. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi gỏi giá... 0 90
2. — Phụ-khoa-kim-phụng-huần mỗi hướn giá... 1 00	11. — Tề-sanh-đực-thủy mỗi ve gỏi giá... 0 10	20. — Bạch-độc-đặc-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 30	29. — Bạch-độc-đặc-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 30	38. — Bạch-độc-đặc-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 30	47. — Bạch-độc-đặc-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 30	56. — Bạch-độc-đặc-cao mỗi thổ gỏi giá... 0 30
3. — Thần-hiệu-phát-lãnh-huần mỗi gói giá... 0 16	12. — Sát-nha-lương-phần (Thuốc bột để dành răng) giá mỗi thổ... 0 30	21. — Nhị-thiên-cao mỗi thổ giá lũ... 0 80	30. — Nhị-thiên-cao mỗi thổ giá lũ... 0 80	39. — Nhị-thiên-cao mỗi thổ giá lũ... 0 80	48. — Nhị-thiên-cao mỗi thổ giá lũ... 0 80	57. — Nhị-thiên-cao mỗi thổ giá lũ... 0 80
4. — Khai-vị-bành-cam-tích mỗi gỏi giá... 0 10	13. — Dưỡng-tâm-ninh-thần- huần: Hướn giấy 6 hướn giá... 6 00	22. — Tiêu-thực-huần mỗi hướn gỏi giá... 0 50	31. — Tiêu-thực-huần mỗi hướn gỏi giá... 0 50	40. — Tiêu-thực-huần mỗi hướn gỏi giá... 0 50	49. — Tiêu-thực-huần mỗi hướn gỏi giá... 0 50	58. — Tiêu-thực-huần mỗi hướn gỏi giá... 0 50
5. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi ve giá... 0 26	14. — Sâm-nhưng-bồi-nguyên-ve Hướn giấy 6 hướn giá... 6 00	23. — Thanh-tạng-huần mỗi ve gỏi giá... 0 40	32. — Thanh-tạng-huần mỗi ve gỏi giá... 0 40	41. — Thanh-tạng-huần mỗi ve gỏi giá... 0 40	50. — Thanh-tạng-huần mỗi ve gỏi giá... 0 40	59. — Thanh-tạng-huần mỗi ve gỏi giá... 0 40
6. — Nhi-khoa-cần-cơ-tân mỗi ve giá... 0 25	15. — Trân-châu-phấn mỗi thổ gỏi giá... 0 35	24. — Sâm-phát-há-thảo-giũ (đầu xít tóc) mỗi ve... 3 30	33. — Sâm-phát-há-thảo-giũ (đầu xít tóc) mỗi ve... 3 30	42. — Sâm-phát-há-thảo-giũ (đầu xít tóc) mỗi ve... 3 30	51. — Sâm-phát-há-thảo-giũ (đầu xít tóc) mỗi ve... 3 30	60. — Sâm-phát-há-thảo-giũ (đầu xít tóc) mỗi ve... 3 30
7. — Vạn-trung-như-phật-trà mỗi tân mỗi gói giá... 0 15	16. — Tây-thi-lộ mỗi ve giá... 0 50	25. — Tiêu-thực-cao (thuốc xít đầu) mỗi thổ giá... 0 20	34. — Tiêu-thực-cao (thuốc xít đầu) mỗi thổ giá... 0 20	43. — Tiêu-thực-cao (thuốc xít đầu) mỗi thổ giá... 0 20	52. — Tiêu-thực-cao (thuốc xít đầu) mỗi thổ giá... 0 20	61. — Tiêu-thực-cao (thuốc xít đầu) mỗi thổ giá... 0 20
8. — Thần-hiệu-nhân-đực-thủy mỗi lon giá... 1 00	17. — Phi-phật-phát-lãnh-huần mỗi ve giá... 0 10	26. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	35. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	44. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	53. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	62. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00
9. — Sơn-độc-linh-đực-mỗi ve thuốc nước và hướn giá... 3 00	18. — Bồ-phế-chí-khai-huần mỗi gỏi giá... 0 10	27. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	36. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	45. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	54. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00	63. — Kim-sắc-bồ-huần mỗi ve gỏi giá... 2 00

NAM CHÂU KHÁCH LÂU

NHÀ HÀNG CHO MƯƠN
PHÒNG NGỦ

Ở đường Amiral-Courbet
Số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa sang rất tinh sạch, và bồi-bếp
cô thủ-tự. Vầy từ đây xin trong
Lục-châu chú quí-bà quí-ông có dịp
đi đến Saigon, xin vui lòng ghé tạm,
an nghỉ hoặc đường, rất cảm tình
hạ-cô.

Chủ-nhơn: Lê-Khiêm-Nhuởn

Quản-lý: Lê-Sem
Cần-bạch.

TRAN-LONG

TIỆM DÓNG GHÉ MÁY
ROTIÑIER
Réparation des Raquettes
Rue Turc n° 13
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi,
ràng có một nghề làm ghé máy theo
kiểu Hồng-kong, ghé dài, ghé dựa,
ghé ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thứ, đủ
đang rất khéo rất đẹp, có sửa vệt
máy, đồ đánh trái bóng, giá rẻ hơn
các tiệm khác. Xin liệt-vi đến chơi, tôi
vui lòng tiếp đãi.

TRAN-LONG cam khất.

XƯỞNG THỢ-MỘC, CHẠM VÀ CÁN HIỆU LÀ:

« MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HÒA »

Tại Lãithiêu Quay E. Outrey

Có dòng sản đủ các thứ bàn, ghế, tủ văng v. v. toàn bằng
cây Trắc, Cẩm-lai, Gô và có đủ thứ mặt-đá Cẩm-thạch (mã)
nhỏ và lành lặn theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được
lòng khen ngợi luôn. Có sản nhiều món rất xinh đẹp, để
cho quí ông muốn chọn đồ khéo và vừa ý, thì nên ghé thăm
thương nghị với Xưởng-thợ-mộc này.

VINH THANH

Imprimerie Centrale de Cholon
LÊ-VĂN-NGŨ

Kính cáo quí-bà quí-ông quí-thầy
đáng rở: Tiệm thơ học của tôi đây
trước ở kế bên rạp hát bóng Casino
Cholon nay phải dời đi tìm lại nên
đi tìm qua đường T. và D. Phụng
Số 81 ng. Tô-ác-Chi-lân, và nay
tôi mới làm ngành thêm một tiệm
thơ học cũng lớn như vậy nữa, cũng
đi đến VINH-THANH Lê-văn-Ngũ
tại phố Lũy 3 tầng nóc bằng nơi đường
Marius số nhà 310 giáp đường Tổng
thống Phụng ngã tư đi lại chực-
cả 2 tiệm đều có bàn và lành lặn
các thứ đồ nữ trang theo kiểu kim

thời rất đẹp mắt, lại có chế tạo nhiều
thứ vàng, dây chuyền, médaillons,
bông-tai, cà-rà, theo kiểu tây rất đẹp,
nhân hội xoàn thiết tốt. Đồ nữ trang
của 2 tiệm tôi đây có đủ kiểu khéo lạ
vô cùng mà lại nhiều lắm để cho
người mua dễ chọn lựa. Có vàng còn
chuyên lò thiết tốt và song, còn nhiều
món là kim kê không xiết, xin mời
quí-bà quí-ông có dịp đến Cholon xin
ghé xem thử thì tôi rất cảm ơn.
Còn lục châu nữa Bà nhỏ đặt làm
kiểu nào tùy ý cũng được, bất luận
nhiều ít, xin viết thư nói kỹ, thì tôi
cứ việc làm gửi xuống tới chỗ, gửi
cách Contre remboursement, nếu đã
gửi đến coi không ý theo ý dân thì
gửi trả lại, như vậy đó thì đáng mua
không lầm, mà đáng bán cũng không
lầm. Chủ-nhơn kính cáo.

THIỆT-NHRIỆP-XU'ÔNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES
đường Pellerin môn bài số 142, 144
SAIGON

Bản hiệu chuyên việc tu hồ máy
viết, tô-sắt đủ kiểu.

Rèn sắt bóng và các thứ kim khí rất
lục-lẹ.

Sửa súng và đủ các thứ khí giới.
CHUYÊN NGHỀ: — Máy dao lớn
nhỏ, mũi kéo, dao cạo râu, dụng
mày điều dờ mũi thật bén. — Soudure
Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và
tầm thường và không chũ.

RÈN GIƯỜNG SẮT
VÀ ĐỒ ĐENG NGOM HU'Y-EN

LÀM ĐỒ BĂNG SẮT
Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ
kiểu đủ rào mủ.

Làm kiểu lục-mỹ và kiểu Pháp.
Ổng khóa và chèn khóa thiết chế.

Có làm đồ thân-lội (paratonnerre)
chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe
máy hơi.

Làm đồ gửi đi Lục-tinh.
Công việc làm kỹ-thu'ng mà giá rẻ.

ĐIẾC-HƯ'ONG

LÒ LAM XÀ BONG (Savonnerie)
Quai des Jonques số 115 Cholon

Có làm đồ thờ xã bong thường dùng
như xà-bong của langsa vậy mà giá
bầu rẻ hơn nhiều là vì xà-bong làm
tại đây khỏi thế xuất cảng nhập cảng



A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefebvre, N° 36-38

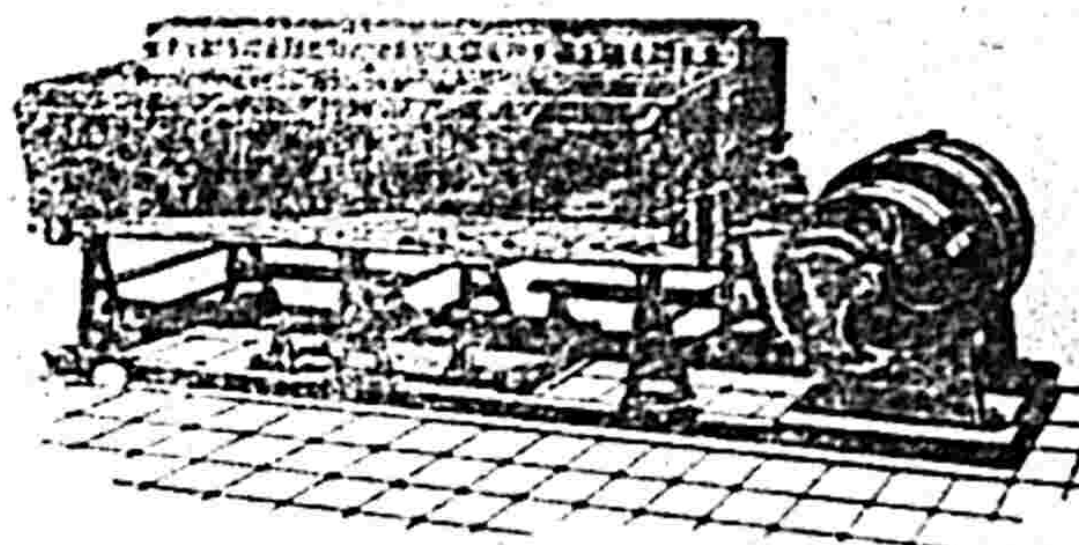
SAIGON

啟者 啟者 啟者 啟者

THIÊN NGHỆ VÈ
VIỆC HÁP MÁY
XÂY LÚA GAO

Đã ráp hơn 20 cái
nhà máy từ 10 tấn
cho đến 500 tấn ở
tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn
về sự lùa gạo xảy ra
đúng hao nhơn và sự
lưu bị chày tốt của
máy móc.



NGUYỄN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THIAY ĐỒI — DÂY TRẦN
EMERIE — VÁN VÁN — MÁY LAM DẦU, LAM ĐƯƠNG — MÔ-TƠ
NỒI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

ĐỒ CÁN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LY

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 200 (góc chợ mới), Saigon

GIÃ RẺ:

Tiệm này có trữ đủ các đồ CÁN DỪNG VÈ ĐÈN KHÍ như DÂY ĐÈN
BÔNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN v.v. và đủ các kiểu
ĐÈN THẤP BĂNG DẦU SANG VÀ DẦU LỬA CỎ MĂNG SÔNG và HÀNG
TỰ LỰA BẮC-KY.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

LƯỢC KHẢO

NGHỀ TÂM TÔ

TRONG NAM-KY

Của ông BÙI-QUAN-CHIÊU

Canh-nông bát-vật, Canh-nông viện
Giám-đốc quan

(Tiếp theo)

1° Cách trồng dâu. — Trồng dâu
thì phải trồng cho ngay hàng, hàng
này cách hàng kia thì phải chừng một
thước, còn trong hàng thì buổi này
cách buổi kia chừng 0.50. Hàng
này cách hàng kia để đến 2 thước
cũng được, lại trong một hàng thì
buổi này cách cây kia một thước
cũng được. Nếu trồng thưa như vậy
thì mấy khoản trồng mình trồng dâu
trồng bắp xen vào cũng tốt, bởi vì có
trồng như vậy thì mình đỡ sạch cỏ
cho đám dâu chứ không bị chỉ.

Trong vườn, theo chung quanh nhà
mình muốn trồng thì trồng xen lộn
với cây cối rồi để cho nó lên tự nhiên
cũng tốt.

2° Bồi bổ. — Bồi bổ mấy đám dâu
thì cứ dùng cây vôi cuốc mà thôi.

3° Cách thức nên chữa. — Đừng có
dùng cái mắt-chết mà làm cỏ như
cách làm trong xứ Tân-châu, bởi vì
thứ mắt-chết đó nó các dừ có trên
mặt đất mà thôi, mà lại cách ít ngày
cỏ mọc lên càng thêm mạnh và đất
lại để dừ không được sếp.

4° Cách săn sóc. — Thường qua mùa
nắng dâu hay có bệnh, là nó cuốn lại
rồi héo đi. Nếu có vậy thì phải hái
mấy lá ấy mà đốt chớ đừng để nó
lấy qua là khác.

5° Vô phân. — Lúc mới giâm nếu
bỏ phân trâu phân bò thì mau ra lá.
Phân bánh dầu dùng cũng tốt.

Phải rằng mà làm cho có nước ra
vỏ; được như vậy thì lúc nắng dâu

cũng còn có lá hoai mà cho tắm ăn.

7° Cách sửa nhành dâu. — Mỗi lá
mình giâm một nhành thì nó sẽ nhẩy
ra hoặc 2 tược, hoặc nhiều tược, rồi
thành ra một bụi. Nếu muốn sau
hái dâu cho dễ, thì nên cắt tược thấp
thấp, bởi vì tược cao thì lá hay cứng
mà lại hay úa, lại khó hái. Ấy vậy
nên cắt sửa nhành dâu để chừng 2
mực lên tược mà thôi và đừng để lên
cao quá 2 thước.

8° Hái lá. — Hái lá thì hái buổi
mơi lúc ráo mù sương hay là buổi
chiều trời dịu nắng. Đám dâu nào
đất tốt và im thì mỗi năm hái đến
sáu, bảy lứa, còn như đất khô thì hái
ít hơn. Nếu đất mà không có nước
ra vỏ thì ít có lá hái mùa nắng.
Giống dâu trong xứ Đông-pháp này
từ 45 tới 50 ngày là mới ra đều dâu.
Vậy thì mỗi năm nuôi tầm được 6, 7
lần, coi hề dâu tới kỳ thì nuôi tầm
cho vừa lứa dâu.

Dâu trồng trong mỗi mầu đất, nếu

trồng đúng cách và săn sóc kỹ thì
dù lá mà nuôi tầm được sáu bảy lứa
và mỗi lứa từ 300 đến 500 vòng, mỗi
100 vòng trứng được từ 7 kilos tới 15
kilos kén.

CÁCH NUÔI TÂM — NHÀ NUÔI TÂM

Nuôi tâm bất luận là chỗ nào, đâu
trong nhà mình ở mình nuôi cũng
được. Người Annam thường nuôi
trong nhà, con tâm đẻ trong nong rồi
sắp mùng xuống. Nuôi tâm như vậy
không-trúng cách, bởi vì mỗi lần giờ
mùng dưng rải là dâu cho tâm ăn thì
con-lăng (1) vô, đã vậy mà mùng lại
bị khi thỏ nữa. Vậy nên cắt một
cái nhà riêng để mà nuôi thì trúng
cách hơn.

1° Nhà nuôi tâm. — Nhà nuôi tâm
phải cắt cho rộng ít nào cũng phải
hai căng, một căng để nuôi tâm, còn
một căng để lặt dâu xắt dâu. Cần để
nuôi tâm thì bốn phía phải làm vách

(1) Xin coi đoạn nói về bệnh tâm.

đất hoặc vách gạch, lại lấu lấu, phải
khử độc một lần, hoặc dùng nước
vôi trắng hay dùng nước thuốc khử
độc nào khác cũng được (2). Cần ấy
phải dìm cho kính, mấy cái cửa hay
là mấy cái lỗ phải dùng tấm sáo hoặc
dùng lưới sắt mà bích dặng cho con
lăng dưng vô được, bởi vì nếu nó vô
được thì nó làm hại tâm. Tuy chũ
nuôi tâm làm cửa kính dáo, mấy lỗ
có treo sáo dặng ngăn con lăng, song
cũng nên xây một cái lỗ lữa dặng khi
nào khi trời ướt át thì dốt lữa ngon
lên cho có hơi ấm.

Chỗ nuôi tâm chẳng cần gì phải để
cho sáng lắm; ngày thường thì để tối
tối một chũe càng tốt, nhưng mà để
tăm nuôi xong rồi thì phải để chuyễn
mặt trời gỏi vô, bởi vì yếm mặt trời
trừ khi dốt thì hiệu nghiệm hơn hết.

Chỗ nuôi tâm chẳng dặng để có
mùi chi lạ, mà nhứt là hơi khói thuốc

(2) Xin coi đoạn nói về khí nghệ nhà
nuôi tâm.

điều tâm chịu không nổi.

Lại phải nuôi tâm và người nuôi
tâm phải giữ cho thiết sạch sẽ.

2° Đồ khí nghệ nuôi tâm. — Đồ khí
nghệ nuôi tâm chẳng có chi cho
nhiều; phải sắm những nong trắng
dương bằng tre hay là đồng khuôn
bằng cây, song bề dầy phải đồng bằng
lưỡi sắt. Nong hay là khuôn cũng
phải làm nhỏ cho vừa với cánh tay
của người nuôi tâm, cho tiện bề bưng
ra bưng vô. Nong tròn thì dưng bề
hoành chừng 0.80 hoặc 0.90, còn
khuôn vuông thì vườn vè 0.80 mà
thoải.

Kệ để nong thì làm trụ bằng cây,
còn bằng thì bằng tre tầm vông, mỗi
từng phải cách nhau 0.25 hay là
0.30. Mỗi cái kệ để từ 8 tới 10 nong.

(Sau sẽ tiếp theo)